TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số:44/2019/HS-ST Ngày 30-7-2019	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Văn Bản

*Các Hội thẩm nhân dân:*Ông Vũ Văn Quý

Ông Vũ Văn Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thùy Dung, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sông Công.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Ngô Diệu Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2019 tại Nhà văn hóa tổ dân phố Cầu Sắt, phường Bách Quang, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2019/TLST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2019/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Nông Văn Th, sinh ngày 03 tháng 10 năm 1998 tại huyện N tỉnh Cao Bằng; Nơi ĐKHKTT: Xóm N, xã T, huyện N, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nông Văn H và bà Trương Thị L; vợ con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/4/2019 đến nay. Hiện bị can đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Sông Công.

(Có mặt)

-Người bào chữa cho bị cáoNông Văn Th:

Bà Nguyễn Thị D, sinh năm: 1972 là Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt)

- Người chứng kiến:

Ông Dương Văn K, sinh năm 1975; Trú tại: Tổ dân phố C, phường B, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt)

Anh Trần Doãn Ng, sinh năm 1991; Trú tại: Tổ dân phố C, phường B, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 45 phút ngày 16/4/2019, Tổ công tác Công an thành phố Sông Công làm nhiệm vụ tại Tổ dân phố C, phường B, thành phố S và kiểm tra đối tượng Nông Văn Th có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tại đây Th đút 01 bao thuốc lá màu vàng nhãn hiệu Thăng Long vào miệng, khi lấy bao thuốc từ trong miệng Th ra thì thấy bên trong bao thuốc có 01 gói nhỏ màu trắng chứa chất bột Th khai là Heroine. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra còn thu giữ của Th 01 xilanh nhựa loại 03ml sau đó đưa Th cùng vật chứng về trụ sở công an để làm rõ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sông Công phối hợp cùng phòng PC 09 Công an tỉnh Thái Nguyên mở niêm phong cân xác định trọng lượng số chất bột màu trắng thu giữ của Th là 0,66 gam, lấy toàn bộ mẫu gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 666/KL-PC09 ngày 24/4/2019 của Phòng kỹ Th hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận số chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Th gửi giám định là chất ma túy Heroine có khối lượng là 0,66gam.

Quá trình điều tra làm rõ: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 16/4/2019 Th một mình đến ngã tư khu công nghiệp Sông Công thì gặp một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ và mua của người này 01 gói ma túy Heroine với giá 200.000 đ mục đích đem về sử dụng cho bản thân. Khi Th đi đến Tổ dân phố Cầu Sắt, phường Bách Quang, thành phố Sông Công thì bị lực lượng Công an bắt quả tang cùng vật chứng đã nêu trên

Về vật chứng và đồ vật liên quan trong vụ án: 01 bì niêm phong, ký hiệu (T1) bên trong chứa 0,64 gam Heronie được hoàn lại sau giám định; 01 xilanh

nhựa loại 03ml và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng. Toàn bộ số vật chứng này được chuyển bảo quản theo đúng quy trình quản lý vật chứng.

Tại bản cáo trạng số 46/CT-VKS ngày 20/6/2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công đã truy tố bị cáo Nông Văn Th về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nông Văn Th phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nông Văn Th mức án từ 18 đến 24 tháng tù.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong, ký hiệu (T1) bên trong chứa 0,640 gam Heronie được hoàn lại sau giám định; 01 xilanh nhựa loại 03ml và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo bào chữa, nhất trí với quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, đề nghị miễn án phí hình sự đối với bị cáo Th; xem xét đến điều kiện hoàn cảnh: bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là người dân tộc thiểu số để xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất có thể là 12-15 tháng tù. Đại diện Viện kiểm sát tranh luận đề nghị giữ nguyên mức hình phạt đã đề nghị đối với bị cáo.

Bị cáo Nông Văn Th không tranh luận, thừa nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép ma túy của mình đúng như Kết luận điều tra và Cáo trạng tuy tố, bị cáo đã nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo nói lời sau cùng, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Sông Công, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý

kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 09 giờ 45 phút ngày 16/4/2019, tại khu vực tổ dân phố Cầu Sắt, phường Bách Quang, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên, Nông Văn Th đang tàng trữ 0,66 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng,

Hành vi nêu trên của bị cáo đã thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành của tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, nội dung điều luật như sau:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

....

c) Heroine, ...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;...".

[3] Xét tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp nghiêm trọng. Ma túy hủy hoại sức khỏe con người, là nguyên nhân phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần phải xử lý nghiêm minh bị cáo bằng pháp luật hình sự nhằm cải tạo, giáo dục và đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Xét các yếu tố về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy rằng:

Về nhân thân: Bị cáo được gia đình nuôi ăn học đến hết lớp 09/12, sau đó làm công nhân, là đối tượng nghiện ma túy, chưa có tiền án, tiền sự.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Căn cứ tính chất vụ án, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Đây là vụ án có tính chất nghiêm trọng, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý, số lượng ma túy bị cáo tàng trữ ở mức cao trong khoảng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam, nên Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải xét xử bằng án phạt tù , buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về vật chứng của vụ án: Số ma túy thu giữ của bị cáo Th còn lại sau khi giám định và 01 xilanh nhựa loại ống 3 ml, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long là vật Nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Th bị kết án, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Tuy nhiên, bị cáo là gia đình hộ cận nghèo, tại phiên tòa, người bào chữa xin được miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Căn cứ theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/ 2016/ NQ – UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Hội đồng xét xử xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Th. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Về nguồn gốc số ma túy, Th khai mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi địa tại ngã tư công nghiệp Sông Công nên không có căn cứ xem xét xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106, 136, 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo **Nông Văn Th** phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy.*

Xử phạt: bị cáo Nông Văn Th **18** (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/04/2019.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long và 01 xilanh nhựa loại 03ml, chưa qua sử dụng, được niêm phong trong phong

bì kí hiệu (A); 01 bì niêm phong, kí hiệu (T1), bên trong chứa 0,64 gam mẫu T1(Heroin) còn lại sau giám định.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/07/2019 giữa Công an thành phố Sông Công và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sông Công)

Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nông Văn Th.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Sông Công;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an TP Sông Công;
- Chi cục THADS TP Sông Công.
- Bị cáo;
- UBND xã Thành Công

(Thông báo kết quả xét xử);
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Văn Bản